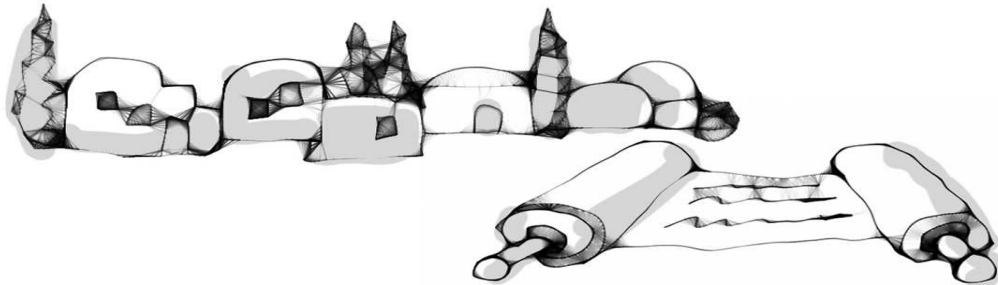


Bài Học 1

* 29 Tháng 3 – 4 Tháng 4

Luật Pháp Trong Thời Đấng Christ



Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: *Lu-ca 2:1-5; Hê-bơ-rơ 10:28; Phục truyền 17:2-6; Lê-vi Ký 1:1-9; Lu-ca 14:1-6; Gia-cơ 2:8-12.*

Câu Gốc: “Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp, cũng tự nên luật pháp cho mình” (Rô-ma 2:14).

Trong hầu hết các xã hội, những luật khác nhau được thi hành cùng một lúc. Có thể có những luật chung cho mọi người. Nhưng, đồng thời, cũng có những luật địa phương trong cộng đồng này nhưng không có trong cộng đồng khác.

Trong thời Tân Ước, một người có thể dùng chữ thông thường cho “luật pháp” (tiếng Hy Lạp: *nomos*, tiếng La-tin: *lex*, và tiếng Hê-bơ-rơ: *Torah*). Như vậy, người đó có thể nói về một trong nhiều luật. Thường thường chỉ có một thí dụ của luật chính xác tùy thuộc vào chúng ta nói về luật nào. Vì thế, khi học trong ba tháng này, chúng ta phải luôn luôn nhớ chúng ta nói về đề tài nào để biết luật pháp nào đúng nhất đang được thảo luận.

Bài học tuần này nghiên cứu những luật khác nhau trong cộng đồng trong thời của Đấng Christ và hội thánh đầu tiên. Chúng ta sẽ nghiên cứu những luật khác nhau để giúp chúng ta hiểu luật luân lý của Đức Chúa Trời, tức là Mười Điều răn.

Luật La Mã

Xin đọc Lu-ca 2:1-5. Chúng ta học được những bài học nào từ hai người trung tín của Chúa trong môi trường chính trị của họ?

Từ thời chính phủ mới thành lập, người La Mã đã nhìn nhận luật pháp được viết ra quan trọng thế nào cho sự cai trị trong xã hội. Thật ra, hệ thống về luật hiến pháp do người La Mã thiết lập vẫn còn là nền tảng cho các hệ thống pháp lý trong nhiều quốc gia tự do ngày nay

Trong nhiều nơi, La Mã để cho các nước nhỏ giữ phong tục riêng của họ. Nhưng tất cả mọi người phải tuân giữ luật La Mã. Thật rõ ràng, điều này cũng gồm cả Giô-sép và Ma-ri.

Luật La Mã có trách nhiệm bảo đảm trật tự trong xã hội. Luật đó bao gồm các nan đề của chính phủ và kiểm soát các hành động của dân chúng ở các nơi công cộng. Luật La Mã cũng thiết lập một hệ thống để lựa chọn những người làm việc trong công sở. Và cũng giải quyết những việc như ngoại tình và mối tương giao giữa chủ và nô lệ. Nhiều luật lệ xã hội cũng tương tự như các luật trong Cựu Ước và những xã hội khác.

Để hiểu văn hóa miêu tả trong các sách Tân Ước, chúng ta phải nhớ rằng Đế quốc La Mã thiết lập hệ thống chính trị cho thế giới mà Đức Chúa Giê-su và hội thánh đầu tiên sống. Chúng ta có thể hiểu nhiều điều xảy ra trong Tân Ước khi nghiên cứu bối cảnh lịch sử và môi trường của thời đại này (thí dụ, sự chết của Đức Chúa Giê-su và việc Phao-lô bị tù). Lẽ dĩ nhiên, chúng ta không cần phải biết nhiều về lịch sử La Mã để hiểu điều chúng ta cần cho sự cứu rỗi. Nhưng khi có cơ hội để học, thì kiến thức về lịch sử cũng hữu ích cho chúng ta.

Sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời có liên quan đến việc thai nghén của bà Ma-ri, nhưng bà và ông Giô-sép vẫn phải tuân theo luật nước phải đi đến thành mình để ghi tên vào sổ. Luật này đòi hỏi họ phải rời nhà, ngay cả khi Ma-ri gần tới ngày sinh nở. Hành động của họ nói gì với chúng ta về luật dân sự? (Hãy suy nghĩ: có dễ dàng cho họ để bào

Luật Môi-se: Luật Dân Sự

Nước Do Thái ở dưới quyền cai trị của người La Mã trong thời Đức Chúa Giê-su. Nhưng họ có quyền trên những vấn đề đặc biệt đối với phong tục và tôn giáo (xin đọc Công vụ 18:15). Nhóm người có trách nhiệm thi hành luật Do Thái gọi là *Sanhedrin*, đôi khi gọi là tòa công luận (Giăng 11:47; Công vụ 5:27). Tòa công luận gồm có 71 người lựa từ các thầy tế lễ, trưởng lão, các thầy thông giáo và thầy tế lễ thượng phẩm đương nhiệm là người lãnh đạo. Tòa công luận cũng như Tối cao Pháp viện hành xử các phong tục, tập quán và luật Do Thái.

Luật Do Thái đặt trên nền tảng luật dân sự trong năm sách của Môi-se. Môi-se là tác giả của năm quyển sách đầu tiên trong Kinh Thánh. Vì lý do đó những luật này gọi là luật Môi-se. Lúc ban đầu khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho Môi-se, Ngài muốn một chính phủ mà Ngài sẽ lãnh đạo và dân sự sẽ vâng theo luật pháp Ngài. Vào thời Đức Chúa Giê-su, người Do Thái ở dưới luật La Mã, nhưng chính phủ La Mã để họ giải quyết các vấn đề liên quan đến phong tục của họ. Ở đây, công việc của tòa công luận rất quan trọng.

Sách Tân Ước cho nhiều thí dụ về luật Môi-se được dùng trong việc của chính phủ. Thí dụ, đàn ông Do Thái vẫn phải nộp nửa siếc-lơ là thuế đền thờ (Ma-thi-ơ 17:24-27; Xuất Ê-díp-tô Ký 30:13). Vấn đề ly dị vẫn theo luật Môi-se (Ma-thi-ơ 19:7; Phục truyền 24:1-4). Người ta vẫn theo luật hôn nhân trong gia đình: nghĩa là góa phụ phải lấy anh hay em của chồng (Ma-thi-ơ 22:24; Phục truyền 25:5). Con trai vẫn phải chịu phép cắt bì khi sinh ra được tám ngày (Giăng 7:23; Lê-vi Ký 12:3). Và những người ngoại tình vẫn bị phạt bằng cách ném đá (Giăng 8:5; Phục truyền 22:23, 24).

Xin đọc Ma-thi-ơ 26:59-61; Hê-bơ-rơ 10:28; và Phục truyền 17:2-6. Có nguyên tắc quan trọng nào trong những câu này? Điều này nói gì với chúng ta về sự công bằng và công lý theo Kinh Thánh?

Hãy đọc một vài luật dân sự trong những sách đầu của Kinh Thánh. Một số luật này dường như xa lạ đối với chúng ta (Thí dụ Phục truyền 21). Những luật đó do Đức Chúa Trời thiết lập. Điều này nói gì với chúng ta về việc chúng ta phải học để tin cậy nơi Chúa trong tất cả mọi sự, đặc biệt là những điều chúng ta không hiểu?

Luật Môi-se: Luật Lễ Nghi

Xin đọc Lê-vi Ký 1:1-9; Lê-vi Ký 2:14-16; Lê-vi Ký 5:11-13. Những luật này nói về gì? Mục đích của các luật này là gì? Chúng dạy những lễ thật quan trọng nào?

Đây là những luật dân sự của Y-sơ-ra-ên trong thời Cựu Ước. Nhưng cũng có “luật lễ nghi.” Luật lễ nghi là luật đền thánh và các nghi lễ. Tất cả luật lễ nghi này được hoạch định để dạy dân Y-sơ-ra-ên chương trình cứu chuộc và chỉ cho họ về Đấng Mê-si sẽ tới. Những câu cho bài học hôm nay cho thấy qua những nghi lễ này, “sự chuộc tội” được hoàn thành. Các luật này là những “lời tiên tri ngắn” về Đấng Christ và công việc của Ngài làm vì tội lỗi của dân sự Ngài.

“Đấng Christ thiết lập luật lễ nghi. Những luật này bây giờ không cần giữ nữa, nhưng Phao-lô dạy sự quan trọng của chúng cho người Do Thái. Ông cho thấy vai trò của chúng trong chương trình cứu chuộc và công việc của Đấng Christ. Phao-lô tuyên bố luật này đầy vinh hiển và quan trọng đối với Đấng Christ. Những nghi lễ nghiêm trọng của đền thánh cho thấy những lễ thật phải được dạy cho các thế hệ tương lai. . . . Vì thế, qua hằng trăm năm, đức tin được giữ sống động trong lòng người cho tới khi Đấng Mê-si đã hứa đến lần thứ nhất.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 367.

Đức Chúa Giê-su bắt đầu hệ thống nghi lễ. Hệ thống này là một thí dụ về sự đến, sự chết, và công việc của Thầy Tế lễ Thượng phẩm của Đức Chúa Giê-su. Một khi Ngài làm xong công việc dưới đất, thì hệ thống cũ không cần nữa (xin đọc Hê-bơ-rơ 9:9-12). Ngày nay chúng ta không còn giữ luật lễ nghi nữa). Nhưng, nhờ nghiên cứu luật này, chúng ta có thể hiểu rõ hơn chương trình cứu chuộc.

Sự hy sinh thú vật là điều quan trọng trong nghi lễ đền thánh. Điều này chỉ về sự chết của Đức Chúa Giê-su. Hãy nghĩ về điều này có nghĩa là sự cứu rỗi của chúng ta chỉ có thể đến qua sự chết của Ngài. Điều này nói gì với chúng ta về giá rất đắt của tội lỗi?

Luật Của Các Thầy Thông Giáo

Ngoài luật Môi-se, vào thời Đức Chúa Giê-su, người Do Thái cũng có luật của các thầy thông giáo. Các thầy thông giáo là những người có tư tưởng cao siêu. Họ cũng là những người Pha-ri-si. Họ có trách nhiệm duy trì sự quan trọng của luật Môi-se đối với dân sự. Các thầy thông giáo đếm được 613 luật trong năm sách của Môi-se (39 luật về ngày Sa-bát). Các thầy thông giáo dùng những luật này như nền tảng để làm luật của họ. Họ thêm vào các luật viết một luật truyền khẩu có những lời giải thích của các thầy đứng hàng đầu.

Các luật truyền khẩu gọi là *halakah*, nghĩa là “bước đi.” Các thầy thông giáo cảm thấy nếu người ta làm theo *halakoth* (nhiều luật truyền khẩu), thì họ sẽ đi theo đường lối của 613 luật quan trọng kia. Những luật truyền khẩu này thường bắt đầu bằng luật truyền miệng. Nhưng về sau, chúng được gom lại và viết trong sách.

Xin đọc Lu-ca 14:1-6 và Giăng 9. Đức Chúa Giê-su bị trách là phạm ngày Sa-bát khi Ngài chữa lành những người bệnh trong ngày đó. Nhưng bạn có tìm được câu nào trong Cựu Ước nói rằng chữa bệnh trong ngày Sa-bát là có tội chăng? Câu trả lời giúp chúng ta thế nào để hiểu vài nan đề ỨC CHÚA GIÊ-SU PHẢI ĐỐI PHÓ? Quan trọng hơn, chúng ta học được bài học nào từ những thí dụ này có thể giúp chúng ta không phạm cùng những lỗi lầm là “cố gắng đi đúng đường” cách trung thành?

Ngày nay có thể dễ cho chúng ta để nghĩ rằng những luật truyền khẩu này là ngu xuẩn, đặc biệt là khi chúng được dùng để chống lại Đức Chúa Giê-su. Tuy nhiên, lỗi lầm là do sự suy nghĩ tiêu cực của những người lãnh đạo hơn là với các luật lệ. Thường thường *halakoth* được vâng giữ vì những lý do sai. Nhưng chúng có ý nghĩa rất thiêng liêng cho các hành động hằng ngày, giúp cho những hành động này có ý nghĩa tôn giáo quan trọng.

Làm thế nào chúng ta học để làm cho những công việc giản dị nhất hằng ngày có ý nghĩa tôn giáo đặc biệt?

Luật Luân Lý

Người Do Thái ở dưới luật La Mã. Nhưng luật Môi-se và luật của các thầy thông giáo có nhiều ảnh hưởng trên đời sống của người Do Thái sống vào thế kỷ thứ nhất ở Y-sơ-ra-ên. Nhiều người theo Do Thái giáo sống ở ngoài Pha-lê-tin và ở ngoài biên giới của Đế quốc La Mã. Vì thế, nhiều luật này không có phần quan trọng trong đời sống họ.

Nhưng, đồng thời, bất cứ ai xưng mình là đi theo Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đều phải tuân giữ Mười Điều răn.

“Mười Điều răn cho dân Y-sơ-ra-ên lý do luân lý và thiêng liêng để giữ [mối tương giao của họ với Đức Chúa Trời]. Biểu hiệu Kinh Thánh dùng để giải nghĩa mối tương giao này là giao ước. Tuy nhiên, chúng ta sai lầm khi nghĩ rằng các điều răn chỉ là tóm tắt những bổn phận của dân Y-sơ-ra-ên đối với Đức Chúa Trời. . . . Sự vâng giữ các điều răn của dân Y-sơ-ra-ên không phải chỉ về việc dân sự đầu phục ý muốn của Đức Chúa Trời. Hơn thế nữa, đó là về sự dân chúng đáp lại tình yêu của Ngài.” – Phỏng trích Leslie J. Hoppe, “The Ten Commandments,” *Eerdmans Dictionary of the Bible* (Grand Rapids, Michigan: Eerdmans, 2000), tr. 1285.

Mười Điều răn cao trọng hơn bất cứ hệ thống luật nào đối với người Do Thái trong thế kỷ thứ nhất. Đúng, người Pha-ri-si nhớ thuộc lòng 613 luật Môi-se, trong đó có Mười Điều răn. Nhưng họ ý thức sự quan trọng đặc biệt của Mười Điều răn. Một đoạn của *Mishnah* gọi là *Tamid* (5:1) có lệnh của các thầy thông giáo là phải đọc Mười Điều răn mỗi ngày. Người ta tin rằng tất cả các luật khác đều ở dưới Mười Điều răn. Triết gia Do Thái Phi-lô, sống đồng thời với Đức Chúa Giê-su, viết cả một quyển sách nói về Mười Điều răn là quan trọng nhất trong tất cả các luật trong Kinh Thánh.

Xin đọc Ma-thi-ơ 19:16-19; Rô-ma 13:8-10; và Gia-cơ 2:8-12. Những câu này nói gì về Mười Điều răn quan trọng thế nào trong đời sống của những người đi theo Đấng Christ?

Cũng như các người viết Cựu Ước, các nhà viết Tân Ước nhìn nhận mục đích của Mười Điều răn cho dân sự của Đức Chúa Trời. Một số bài học cho ba tháng này sẽ thảo luận cách Đấng Christ đối phó với hệ thống luật lệ trong thời của Ngài. Nhưng những bài học quan trọng nhất sẽ là Ngài cảm thấy thế nào về Mười Điều răn – cũng còn gọi là “luật luân lý.”

Nghiên Cứu Bổ Túc:

“Nếu A-đam không vi phạm luật của Đức Chúa Trời, thì luật lễ nghi không bao giờ được thiết lập. Tin mừng của Phúc âm được ban cho A-đam khi Đức Chúa Trời phán đòng dỗi người nữ sẽ giày đạp đầu con rắn [Sáng thế Ký 3:15]. Sau đó, tin mừng này được lưu truyền xuống qua nhiều thế hệ từ Nô-ê, Áp-ra-ham, và Môi-se. Kiến thức về luật pháp Đức Chúa Trời và chương trình cứu chuộc được ban cho A-đam và Ê-va bởi chính Đấng Christ. A-đam và Ê-va cẩn thận gìn giữ những bài học quan trọng và dạy lại bằng lời nói cho con cháu và các con của con cháu họ. Vì thế, kiến thức về luật pháp Đức Chúa Trời được lưu truyền từ thế hệ này tới thế hệ kia.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 230.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Môi-se viết những luật lệ để cai trị trên Y-sơ-ra-ên. Trước đó, người Ê-díp-tô và Ba-by-lôn đã có những hệ thống luật lệ gần giống như một số luật pháp của Đức Chúa Trời. Ngay cả những nước trên thế gian có những luật lệ bảo vệ người và tài sản. Luật pháp thường đặt trên những tư tưởng về luân lý. Luật pháp khuyến khích người ta làm những điều tốt và không làm những điều xấu. Nhưng xã hội lấy các tư tưởng tốt và xấu từ đâu?
- 2 Nếu không có Đức Chúa Trời, thì những tư tưởng tốt và xấu đến từ đâu? Chúng có thể đến từ chỗ duy nhất nào nếu không có Đức Chúa Trời?
- 3 Chúng ta thường dùng tư tưởng về “luật” bằng nhiều cách khác nhau. Chúng ta nói về luật trọng lực hoặc luật di chuyển. Chúng ta nói về luật quốc tế, luật quốc gia, luật thuế má. Những luật này giống nhau thế nào? Khác nhau thế nào? Nếu vi phạm những luật này thì kết quả sẽ ra sao? Còn nếu giữ thì sẽ được lợi gì? Những nguyên tắc về luật pháp giúp bạn hiểu thế nào mục đích của Mười Điều răn trong đời sống của tín đồ? Trong lớp, ôn lại bài học ngày thứ Tư. Là một hội thánh, chúng ta phải cẩn thận thế nào để không làm những điều mà các nhà lãnh đạo trong thời Đức Chúa Giê-su đã làm là thêm những luật ngu xuẩn vào luật pháp? Tại sao dễ phạm lỗi lầm như vậy?